



Vị trí và vai trò của Lý Nhật Quang qua khảo cứu hệ thống di tích thờ ông tại Nghệ An và Hà Tĩnh của nhóm nghiên cứu sinh viên Trường ĐHKHXH&NV đã đạt giải Nhì cấp ĐHQGHN năm 2018. Bằng các phương pháp nghiên cứu khảo cổ học, nhóm đã tiến hành khảo cứu toàn bộ các tư liệu về Lý Nhật Quang, đồng thời khảo cứu hệ thống 78 di tích thờ Lý Nhật Quang tại Nghệ An và Hà Tĩnh, từ đó đưa ra được các nhận định, đánh giá về vị trí và vai trò của nhân vật lịch sử này.

# Lý Nhật Quang với sự trường tồn trong lòng dân

■ HỒNG HẠNH (thực hiện)

## GIÁ TRỊ KHẢO CỨU VỀ NGUỒN GỐC LÝ NHẬT QUANG

Trong quá trình điều tra, khảo sát các di tích tại Nghệ An và Hà Tĩnh nhóm nghiên cứu đã thấy có 2 hiện tượng đặc biệt diễn ra. Thứ nhất là trên địa bàn Nghệ An và Hà Tĩnh có rất nhiều di tích thờ cúng Lý Nhật Quang. Thứ hai, chúng ta đều biết phần lớn các di tích tâm linh tại Nghệ An và Hà Tĩnh đều bị tàn phá nặng nề bởi nhiều lý do, tuy nhiên sau Đổi mới, các di tích thờ Lý Nhật Quang được nhân dân địa phương ưu tiên trùng tu tôn tạo hàng đầu. Điều này khiến nhóm đặt

ra câu hỏi: “Tại sao Lý Nhật Quang lại được thờ tự tại nhiều nơi như vậy và ông có vị trí và vai trò như thế nào mà các di tích thờ tự ông lại được nhân dân quan tâm hàng đầu?”. Để trả lời được các câu hỏi đó, nhóm nghiên cứu đã tìm hiểu Lý Nhật Quang qua các nguồn tư liệu thư tịch cổ, các tài liệu địa chí và các tài liệu khác như An Nam chí lược, Việt điện u linh, thần tích, câu đối, văn bia... Thư tịch cổ đều thống nhất rằng Lý Nhật Quang là một nhân vật thời Lý. Song ở các nguồn thư tịch này cũng có những điểm khác nhau như: về xuất thân, hầu hết các thư tịch đều chép Lý Nhật

Quang là con thứ 8 của Lý Thái Tổ (tức Lý Công Uẩn). Riêng Việt điện u linh và Đại Nam nhất thống chí (phần tỉnh Bình Định) lại chép là con thứ 8 của Lý Thái Tông, tức là phải gọi Lý Thái Tổ bằng ông,... ngoài ra, các nguồn tài liệu khác ít nhiều mang tính huyền thoại và đậm ký ức của nhân dân, cho nên không tránh khỏi sự thiếu đồng nhất. Lý Nhật Quang sinh và mất năm nào không được ghi chép. Tên gọi của ông là Lý Nhật Quang, Lý Hoàng, Triệu Công và cũng không có sách sử nào ghi chép về gia đình, vợ con của Lý Nhật Quang. Về sự nghiệp, ông nhận chức Tri châu Nghệ An có



2 mốc là 1039 và 1041. Việt điện u linh ghi chép năm 1039. Các tài liệu khác đều ghi năm 1041. Trong thời gian nắm giữ chính quyền và chăm lo đời sống của nhân dân Nghệ An, Lý Nhật Quang đã làm được nhiều việc có ích cho nhân dân, có lợi cho đất nước, góp phần không nhỏ vào việc giữ yên vùng phen giậu giáp ranh với Chiêm Thành, Lão Qua...

Sau quá trình điều tra, khảo sát thực địa tại di tích trên địa bàn Nghệ An và Hà Tĩnh, đồng thời phân tích hồ sơ kiểm kê di tích của Bảo tàng Nghệ An và Bảo tàng Hà Tĩnh, nhóm đã thống kê được tại Nghệ An có 29 di tích và tại Hà Tĩnh có 49 di tích được xây dựng qua nhiều thời kỳ khác nhau, đã và đang thờ vị nhân thần Lý Nhật Quang. Tuân theo quy luật của thời

gian, trải qua nhiều thiên tai, chịu sự ác liệt của chiến tranh và cả ý thức hệ một thời, đã có nhiều đình, đền, miếu bị hoang phế, đổ nát, thậm chí bị phá dỡ dẫn đến phế tích, mất hẳn. Trong số di tích mà nhóm thống kê được, có một số di tích hoàn toàn mất hẳn dấu tích, kể cả tên gọi.

#### VỊ TRÍ CỦA LÝ NHẬT QUANG QUA KHẢO CỨU DI TÍCH

Trước hết nhóm nghiên cứu cho biết, tại mỗi di tích ông được thờ với thần vị khác nhau mang các ý nghĩa khác nhau của Lý Nhật Quang. Với thần vị có tiền tổ hoặc hậu tổ là Uy Minh Vương, nhân dân thờ ông với tư cách một vị thánh lúc sinh thời là một tri châu thanh liêm, được triều đình phong Vương, có công lao làm cho

vùng biên viễn Nghệ An ổn định và trở nên phồn thịnh. Còn với thần vị có tiền tổ hoặc hậu tổ là Tam Tòa, qua nghiên cứu trong thư tịch cổ, Tam Tòa Đại vương là thần vị mà khi ông mất dân Chiêm Thành và nhân dân châu Nghệ An thường gọi để tưởng nhớ về chiến công Lý Nhật Quang đem quân đến núi Tam Tòa để giúp đỡ Chúa Chiêm Thành dẹp loạn các bộ lạc. Cũng vì tiếng tăm này mà những ngôi đền miếu tại châu Nghệ An - vùng biên viễn giáp ranh với Chiêm Thành thường được lấy tên là Đền Tam Tòa, Lý Nhật Quang cũng được thờ tự với thần vị có tiền tổ Tam Tòa như: Tam Tòa Đại vương, Tam Tòa Uy Minh Vương Lý Nhật Quang hay Tam Tòa Lý Nhật Quang... Điều này một lần nữa giúp khẳng định trong lúc làm quan tại châu Nghệ



An, Lý Nhật Quang đã bảo vệ vùng biên viễn một cách vững chãi. Cho tới khi ông mất, người dân châu Nghệ An đã suy tôn ông thành một vị thần linh thiêng bậc nhất châu Nghệ An. Điều này thể hiện ý chí nguyện vọng của nhân dân miền biên viễn Đại Việt mong muốn ông có thể tiếp tục che chở cho nhân dân, đồng thời mượn uy danh của ông để đe dọa, làm nhụt chí quân xâm lược.

Qua khảo cứu vị trí phân bố các di tích thờ ông, nhóm cho biết rằng sông Lam là một trong những con đường chính mà giặc Lão Qua thường mang quân sang xâm lược Đại Việt, vậy nên nhiều vị trí thiết yếu đã có những đồn binh của Lý Nhật Quang được lập tại dọc lưu vực sông Lam. Sau khi ông mất, nhiều đền thờ được nhân dân lập lên để thờ tự, tưởng nhớ công lao của ông, đồng thời mượn uy danh của ông để trấn giặc Lão Qu,...

Nhóm nghiên cứu cho biết, nếu xét về quy mô, thì hầu hết các cơ sở thờ tự Uy Minh vương Lý Nhật Quang trên địa bàn Nghệ An và Hà Tĩnh

được xây dựng, trùng tu trước năm 1945, nằm trong hệ thống các đình đền, chùa miếu mạo ở Nghệ An và Hà Tĩnh quy mô thường không lớn, đồ sộ, nhưng đường nét kiến trúc độc đáo, uyển chuyển và tinh tế. Vật liệu xây dựng các cơ sở thờ tự Uy Minh vương cũng giống với nhiều đình, đền, chùa khác ở Nghệ An và Hà Tĩnh là gỗ, gạch, ngói là chủ đạo, với kiến trúc thường là một gian hai chái, hoặc ba gian hai chái. Nhà làm bằng gỗ và kết cấu vì kèo kiểu nhà tứ trụ, kẻ xà chống ván với nhiều bức chạm khắc tinh tế theo những chủ đề truyền thống trong xây dựng đền thờ. Điều này cho thấy, vị nhân thần Lý Nhật Quang được nhân dân thờ tự tại nhiều nơi với quy mô kiến trúc không lớn nhưng đều là những di tích rất quan trọng đối với nhân dân.

Nhóm nghiên cứu cũng chỉ ra rằng vì nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, từ năm 1945 đến năm 1990, hàng ngàn đình, đền, chùa, miếu mạo cùng nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể khác của ông cha trên địa bàn Nghệ An

và Hà Tĩnh bị thất thoát, biến mất hoặc chỉ còn lại các phế tích, dấu tích. Các đền, miếu thờ Uy Minh vương Lý Nhật Quang cũng nằm trong bối cảnh chung đó. Nhưng chỉ sau 30 năm đổi mới đất nước hàng chục di tích thờ Lý Nhật Quang đã được chính quyền cùng nhân dân góp công, góp của để đầu tư xây dựng hoặc nâng cấp, sửa chữa với quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tất cả điều này cho thấy sự tôn kính ngưỡng vọng đối với vị nhân thần này.

Có thể khẳng định rằng qua khảo cứu tổng thể hệ thống các di tích thờ Lý Nhật Quang tại Nghệ An và Hà Tĩnh, ta thấy hiếm có bậc đế vương hay danh tướng lương thần nào của triều đình được người dân kính mến và có chỗ đứng trường tồn trong lòng dân như Lý Nhật Quang.